TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2020/HNGĐ-ST
Ngày 30-7-2020
V/v tranh chấp "Xin ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quyến
Các Hội thẩm: Ông Nguyễn Ngọc Sang
Bà Trương Ngọc Diện

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Minh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 97/2020/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp "Xin ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 74/2020/QĐ-ST ngày 20 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thanh T, sinh năm 1977; Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện P, thành phố Cần Thơ. Đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông Shen Yu H, sinh năm 1975; Địa chỉ: China. Đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21/02/2020 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, nguyên đơn Trần Thanh T trình bày và yêu cầu:

Vào năm 2015, thông qua mai mối, quen nhau, bà có đăng ký kết hôn với ông Shen Yu H ngày 09/8/2016 tại Ủy ban nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ. Sau khi kết hôn, thời gian chung sống hạnh phúc, sau một thời gian thì thường xuyên cãi nhau do tính tình không hợp, bất đồng ngôn ngữ, phong tục tập quán nên ly thân. Nay bà yêu cầu được ly hôn với ông Shen Yu H.

Về con chung: có 01 con chung tên Trần Thanh T, sinh ngày 06/8/2017 hiện bà đang nuôi dưỡng, khi ly hôn bà yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Tại bản tự khai ngày 08/5/2020, bị đơn ông Shen Yu H có ý kiến thống nhất ý kiến của bà T về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản. Ông thống nhất ly hôn, đồng ý giao con cho bà T nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bà T khởi kiện xin ly hôn với ông Shen Yu H cư trú tại China nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, phù hợp với quy định tài khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bà T và ông Shen Yu H đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là có căn cứ.

[2]. Về yêu cầu ly hôn: Bà T và ông Shen Yu H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Việt Nam. Do không có thời gian tìm hiểu nhau nên sau kết hôn hai người xảy ra mâu thuẫn do bất đồng ngôn ngữ, phong tục tập quán và cùng thống nhất ly hôn. Xét thấy, mục đích hôn nhân giữa hai bên không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: có 01 con chung tên Trần Thanh Th, sinh ngày 06/8/2017 hiện bà T đang nuôi dưỡng, khi ly hôn, ông Shen Yu H thống nhất giao cháu Th cho bà T nuôi dưỡng, nghĩ nên công nhận.

Về tài sản: các đương sự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nguyên đơn phải chịu

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 153, khoản 2 Điều 227, khoản 5 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, 81, 82, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

<u>Tuyên xử</u>:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn đối với bà Trần Thanh T và ông Shen Yu H.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Thanh Th, sinh ngày 06/8/2017 cho bà Trần T tuyền tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục. Bà T không yêu cầu ông Shen Yu H đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Ông Shen Yu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con hoặc người nuôi con.

3. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Trần Thanh T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng đã nộp theo biên lai số 001933 ngày 04/5/2020 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà T đã nộp xong án phí sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bà T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, ông Shen Yu H được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND.TPCT;
- UBND H. P;
- THA.DS-TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Quyến